TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/HS-ST
Ngày 28-02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Duy Thức**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Thanh Minh
Bà Trần Thanh Phương
- Thư ký phiên tòa: Bà **Lý Kim Yến –** Thư ký Tòa án nhân dân huyện N
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa:
Ông Trần Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại Nhà văn hóa ấp B, xã T, huyện N, tỉnh Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Xuân H, sinh ngày 16 tháng 10 năm 1988 tại Đ. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khu L, thị trấn L, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Tạm trú: Ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân B (đã chết) và bà Đỗ Thị K (đã chết), sống chung như vợ chồng với anh Huỳnh Công T, sinh năm 1982 và có 04 con (lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: không; nhân thân: không; bị bắt, tạm giữ ngày 25 tháng 9 năm 2018 đến ngày 04 tháng 10 năm 2018 được tại ngoại điều tra.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

- Người làm chứng:

Chị **Nguyễn Thị Bích L**, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 24/9/2018, Nguyễn Thị Xuân H gọi điện thoại cho nam thanh niên tên G (chưa rõ nhân thân) hỏi mua 01 gió ma túy với giá 1.000.000đồng, G đồng ý. H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67L4-8004 đi đến khu vực B thuộc huyện L, tỉnh Đồng Nai gặp G nhận ma túy và trả cho G số tiền 1.000.000đồng. Sau đó, H điều khiển xe mô tô về lại phòng trọ của mình tại ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai rồi phân ma túy trên thành 09 tép ma túy nhỏ cất

giấu vào túi áo khoác với mục đích để sử dụng. Khoảng 23 giờ 30 cùng ngày, H mặc áo khoác có cất giấu ma túy rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 67L4-8004 đến nhà bạn là Nguyễn Thị Bích L tại ấp B, xã P, huyện N, tỉnh Đồng Nai để rủ L đi ăn tối. Đến 23 giờ 40 phút cùng ngày, khi H điều khiển xe mô tô chở L không đội mũ bảo hiểm tại khu vực ấp 1, xã H, huyện N, tỉnh Đồng Nai thì bị lực lượng Công an xã yêu cầu dừng xe để kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Hương cùng tang vật.

Tang vật vụ án gồm:

- 09 gói nylon hàn kín, bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng;

- 01 chiếc áo khoác màu xanh

- 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bên trong có gắn sim mobifone số xxxxxxxxxxx

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 67L4-yyyy

Tại kết luận giám định số 495/PC09-GĐMT ngày xx/mm/yyyy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 0,8222 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thị Xuân H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 08/CT-VKS.HS ngày xx/mm/yyyy, Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Nguyễn Thị Xuân H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Xuân H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai người làm chứng, tang vật thu giữ và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án cho thấy: Vào khoảng 23 giờ 40 phút ngày 24/9/2018, Nguyễn Thị Xuân H đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,8222 gam Methamphetamine thì bị Công an xã H phát hiện bắt quả tang cùng tang vật tại ấp 1, xã H, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

Xét có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Xuân H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy,

gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo biết việc tàng trữ chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện ma túy nên bị cáo đã mua ma túy sử dụng và tàng trữ; cho thấy bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Hiện nay, tệ nạn tàng trữ, mua bán, sử dụng ma túy diễn ra hết sức phức tạp, lôi kéo nhiều người vào con đường nghiện ngập là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên xét cho bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nuôi con nhỏ. Vì vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

* Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,7556gam được niêm phong; 01 chiếc áo khoác màu xanh; 01 sim mobifone số xxxxxxxxxxx là tang vật vụ án.

Tịch thu sung quỹ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của Nguyễn Thị Xuân H là công cụ sử dụng vào việc phạm tội

Đối với số tiền 200.000 đồng do không liên quan đến vụ án nên trả cho bị cáo Nguyễn Thị Xuân H.

Nguyễn Thị Bích L đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định pháp luật.

Riêng đối tượng tên G đã bán ma túy cho Nguyễn Thị Xuân H do chưa xác định được nhân thân, kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát số 67L4-xxxx, kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

Về án phí: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2013/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016, bị cáo Nguyễn Thị Xuân H phải chịu án phí HSST 200.000 đồng.

Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 và 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Xuân H từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,7556gam được niêm phong; 01 chiếc áo khoác màu xanh; 01 sim mobifone số xxxxxxxxxxx là tang vật vụ án.

Tịch thu sung quỹ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của Nguyễn Thị Xuân H là công cụ sử dụng vào việc phạm tội

Đối với số tiền 200.000 đồng do không liên quan đến vụ án nên trả cho bị cáo Nguyễn Thị Xuân H. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát số 67L4-xxxx, kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ xử lý theo quy định pháp luật. Về án phí bị cáo phải chịu theo luật.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Xuân H phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Xuân H 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25 tháng 09 năm 2018 đến ngày 04 tháng 10 năm 2018.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,7556gam được niêm phong; 01 chiếc áo khoác màu xanh; 01 sim mobifone số xxxxxxxxxxx là tang vật vụ án.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia màu đen của Nguyễn Thị Xuân H là công cụ sử dụng vào việc phạm tội.

Trả lại số tiền 200.000đồng cho bị cáo Nguyễn Thị Xuân H.

Hiện vật chứng và tiền đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23 tháng 01 năm 2019 và biên lai thu tiền số 000mmm ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2013/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016**.**

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Xuân H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKS,THA, CA, TAT;
- Bị cáo, bị hại, người làm chứng;
- Lưu (HS, VP).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Thức